THỜI KHÓA BIỂU BUỔI SÁNG THCS - TUẦN 8

(Áp dụng từ 19/10 - 24/10/2026)

Thứ	Tiết	Thời gian	6.1 (P13)	6.2 P13)	6.3 (P13)	7.1 (P13)	7.2	7.3	8.1	8.2	8.3 (PHT)	9.1 (PHT)	9.2 (PHT)
HAI 19/10	1	7h00-7h45	GDTC - Sang		N.văn- Hạnh							Toán-Liêm-BDHSG (P4)	LS-Bình-BDHSG
	2	7h45-8h30	GDTC - Sang		N.văn- Hạnh							Toán-Liêm-BDHSG	LS-Bình-BDHSG
	3	9h00-9h45	N.văn- Hạnh		GDTC - Sang							Toán-Liêm-MTCT(P2)	ĐL-Bình-BDHSG
	4	9h45-10h30	N.văn- Hạnh		GDTC - Sang							Toán-Liêm-MTCT	ĐL-Bình-BDHSG
			6.1 (P13)		**6.3 (P13)**	**7.1 (P13)**	**7.2 (P4)**	**7.3**	**8.1 (PHT)**	**8.2 (PHT)**	**8.3**	**9.1 (P13)**	**9.2 (P13)**
BA 20/10	1	7h00-7h45										GDTC - Sang	**Tin - Duân**
	2	7h45-8h30										GDTC - Sang	**Tin - Duân**
	3	9h00-9h45										**Tin - Duân**	GDTC - Sang
	4	9h45-10h30										**Tin - Duân**	GDTC - Sang
			6.1	**6.2 (P6)**	**6.3**	**7.1**	**7.2 (PHT)**	**7.3 (PHT)**	**8.1 (P13)**	**8.2**	**8.3 (PHT)**	**9.1 (P13)**	**9.2 (PHT)**
TƯ 21/10	1	7h00-7h45		N.văn- Hạnh					**LS-ĐL - Dương**	GDTC - Sang	Công nghệ - Trà		
	2	7h45-8h30		N.văn- Hạnh					**LS-ĐL - Dương**	GDTC - Sang	Công nghệ - Trà		
	3	9h00-9h45		GDTC - Sang						Công nghệ - Trà (P2)	**LS-ĐL - Dương**		
	4	9h45-10h30		GDTC - Sang						Công nghệ - Trà (P2)	**LS-ĐL - Dương**		
			6.1 (P5)	**6.2 P6)**		**7.1 (P13)**	**7.2**	**7.3**	**8.1 (PHT)**	**8.2 (PHT)**	**8.3 (P3)**	**9.1 (PHT)**	**9.2 (P13)**
NĂM 22/10	1	7h00-7h45							KHTN- Đ.Hiệp	**Tin - Nga (PM2)**	GDTC - Sang	***Toán- Phượng***	***N. văn - P.Thảo***
	2	7h45-8h30							KHTN- Đ.Hiệp	**Tin - Nga (PM2)**	GDTC - Sang	***Toán- Phượng***	***N. văn - P.Thảo***
	3	9h00-9h45							GDTC - Sang	KHTN- Đ.Hiệp (P13)	**Tin - Nga (PM2)**	***N. văn - P.Thảo***	***Toán- Phượng***
	4	9h45-10h30							GDTC - Sang	KHTN- Đ.Hiệp (P13)	**Tin - Nga (PM2)**	***N. văn - P.Thảo***	***Toán- Phượng***
Thứ	**Tiết**	**Thời gian**		**6.2**	**6.3 (PHT)**	**7.1**	**7.2**	**7.3**	**8.1**	**8.2**	**8.3**	**9.1**	**9.2 (P13)**
SÁU 23/10		7h00-7h45											Anh-Thư-BDHSG
		7h45-8h30											Anh-Thư-BDHSG
		9h00-9h45											
		9h45-10h30											
Thứ	**Tiết**	**Thời gian**	**6.1 (P1)**	**6.2 (P2)**	**6.3 (P3)**	**7.1 (P4)**	**7.2 (P8)**	**7.3 (P15)**	**8.1 (P5)**	**8.2 (P6)**	**8.3 (P7)**	**9.1 (P13)**	
BẢY 24/10	1	7h00-7h45	**Tin - Nga**			**Tin - Duân**	KHTN- Thành	HĐTN-HN3 - Phượng	N. văn - P.Thảo	Anh - Thư		**Âm nhạc - Hảo**	**Âm nhạc - Hảo**
	2	7h45-8h30	**Tin - Nga**			N.văn- Hạnh	KHTN- Thành	**Tin - Duân**	**Âm nhạc - Hảo**	**Âm nhạc - Hảo**	**Âm nhạc - Hảo**	Công nghệ - Trà	HĐTN-HN3 - Phượng
	3	9h00-9h45	**Âm nhạc - Hảo**	**Âm nhạc - Hảo**	**Âm nhạc - Hảo**	N.văn- Hạnh	**Tin - Duân**	HĐTN-HN3 - Phượng	N. văn - P.Thảo	HĐTN-HN3 - Thanh	KHTN- Thành	Công nghệ - Trà	
	4	9h45-10h30		N.văn- Hạnh	**Tin - Nga**	**Âm nhạc - Hảo**	**Âm nhạc - Hảo**	**Âm nhạc - Hảo**	HĐTN-HN3 - P.Thảo		KHTN- Thành	Công nghệ - Trà	
	5	10h35-11h20		N.văn- Hạnh	**Tin - Nga**						HĐTN-HN3 - Thành	Công nghệ - Trà	
Thứ	**Tiết**	**Thời gian**	**6.1 (P1)**	**6.2 (P2)**	**6.3 (P3)**	**7.1 (P4)**	**7.2 (P8)**	**7.3 (P15)**	**8.1 (P5)**	**8.2 (P6)**	**8.3 (P7)**	**9.1 (P13)**	**9.2 (PHT)**

THỜI KHÓA BIỂU BUỔI CHIỀU THCS - TUẦN 8

(Áp dụng từ 19/10 - 24/10/2026)

Thứ	Tiết	Thời gian	6.1 (P1)	6.2 (P2)	6.3 (P3)	7.1 (P4)	7.2 (P8)	7.3 (P15)	8.1 (P5)	8.2 (P6)	8.3 (P7)	9.1 (P13)	9.2 (P14)
HAI 19/10	1	12h30-13h15	Toán - Thanh	KHTN - Trinh	N.văn- Hạnh	Anh - Thư	Toán - Liêm	KHTN- Thành	HĐTN-HN1-P.Thảo	Mĩ thuật - Thuộc	N.văn - Lộc	LS-ĐL- Bình	Toán- Phượng
	2	13h15-14h00	Toán - Thanh	KHTN - Trinh	N.văn- Hạnh	Anh - Thư	Toán - Liêm	KHTN- Thành	Mĩ thuật - Thuộc	GDCD-Bình	N.văn - Lộc	Anh - Vân	Toán- Phượng
	3	14h15-15h00	HĐTN-HN1- Trinh	HĐTN-HN1-Bình	HĐTN-HN1-Liêm	HĐTN-HN1-Hạnh	N.văn - Lộc	HĐTN-HN1-Thư	N. văn - P.Thảo	HĐTN-HN1-Thanh	HĐTN-HN1-Thành	HĐTN-HN1 - Phượng	HĐTN-HN1 - Vân
	4	15h00-15h45	HĐTN-HN2- Trinh	HĐTN-HN2-Bình	HĐTN-HN2-Liêm	HĐTN-HN2-Hạnh	N.văn - Lộc	HĐTN-HN2-Thư	N. văn - P.Thảo	HĐTN-HN2-Thanh	HĐTN-HN2-Thành	HĐTN-HN2 - Phượng	HĐTN-HN2 - Vân
	5	15h50-16h35	**SHDC - Đội**	**SHDC - Đội**	**SHDC - Đội**	**SHDC - Đội**	**SHDC - Đội**	**SHDC - Đội**	**SHDC - Đội**	**SHDC - Đội**	**SHDC - Đội**	**SHDC - Đội**	**SHDC - Đội**
BA 20/10	1	12h30-13h15	KHTN - Trinh	Toán - Liêm	Anh - Vân	LS-ĐL - Quý	Công nghệ - Thịnh	Công nghệ - Thịnh	Anh - Thư	**LS-ĐL - Dương**	Toán - Thanh	LS-ĐL- Bình	N. văn - P.Thảo
	2	13h15-14h00	Toán - Thanh	Toán - Liêm	Anh - Vân	Công nghệ - Thịnh	LS-ĐL - Quý	KHTN- Thành	Anh - Thư	**LS-ĐL - Dương**	Mĩ thuật - Thuộc	LS-ĐL- Bình	N. văn - P.Thảo
	3	14h15-15h00	Công nghệ - Thịnh	HĐTN-HN3-Trinh	Toán - Liêm	Anh - Thư	LS-ĐL - Quý	KHTN- Thành	HĐTN-HN2-P.Thảo	Toán - Thanh	**LS-ĐL - Dương**	Mĩ thuật - Thuộc	LS-ĐL- Bình
	4	15h00-15h45	KHTN - Trinh	Anh - Vân	Công nghệ - Thịnh	KHTN- Thành	GDTC-Sang	LS-ĐL - Quý	**LS-ĐL - Dương**	Toán - Thanh	GDCD - Bình	N. văn - P.Thảo	Mĩ thuật - Thuộc
	5	15h50-16h35	Toán - Thanh	Công nghệ - Thịnh	Mĩ thuật - Thuộc	KHTN- Thành	GDTC-Sang	Anh - Thư		**LS-ĐL - Dương**		N. văn - P.Thảo	LS-ĐL- Bình
TƯ 21/10	1	12h30-13h15	LS-ĐL - Quý	N.văn- Hạnh	Toán - Liêm	GDCD - Bình	KHTN- Thành	N.văn - Lộc	KHTN- Đ.Hiệp	Toán - Thanh	Anh - Thư	KHTN - Trinh	Toán- Phượng
	2	13h15-14h00	Anh - Vân	N.văn- Hạnh	GDCD - Bình	LS-ĐL - Quý	HĐTN-HN1- Lộc	Anh - Thư	KHTN- Đ.Hiệp	Công nghệ - Trà	Toán - Thanh	KHTN - Trinh	Toán- Phượng
	3	14h15-15h00	GDCD-Bình	GDCD-Bình	Toán - Liêm	LS-ĐL - Quý	KHTN- Thành	N.văn - Lộc	Anh - Thư	Công nghệ - Trà	Toán - Thanh	Toán - Phượng	KHTN - Trinh
	4	15h00-15h45	N.văn- Hạnh	Anh - Vân	LS-ĐL - Quý	Toán - Liêm	Anh - Thư	GDCD - Bình	Toán - Thanh	KHTN- Đ.Hiệp	KHTN- Thành	Toán - Phượng	KHTN - Trinh
	5	15h50-16h35	N.văn- Hạnh	LS-ĐL - Quý	Anh - Vân	Toán - Liêm	HĐTN-HN2- Lộc		Toán - Thanh	KHTN- Đ.Hiệp	KHTN- Thành	GDCD-Bình	GDCD-Bình
NĂM 22/10	1	12h30-13h15	Anh - Vân	**Tin - Nga**	KHTN- Nhàn	Mĩ thuật - Thuộc	Toán - Liêm	LS-ĐL - Quý	Toán - Thanh	Anh - Thư	N.văn - Lộc	HĐTN-HN3 - Phượng	KHTN - Trinh
	2	13h15-14h00	Anh - Vân	**Tin - Nga**	KHTN- Nhàn	GDTC-Sang	Mĩ thuật - Thuộc	LS-ĐL - Quý	Toán - Thanh	Anh - Thư	N.văn - Lộc	KHTN - Trinh	LS-ĐL- Bình
	3	14h15-15h00	LS-ĐL - Quý	LS-ĐL - Quý	LS-ĐL - Quý	GDTC-Sang	Toán - Liêm	Mĩ thuật - Thuộc	**Tin - Nga (PM1)**	N.văn - Lộc	Toán - Thanh	Toán - Phượng	Anh - Vân
	4	15h00-15h45	LS-ĐL - Quý	LS-ĐL - Quý	LS-ĐL - Quý	Toán - Liêm	GDCD - Bình	GDTC-Sang	**Tin - Nga (PM2)**	N.văn - Lộc	Anh - Thư	Toán - Phượng	KHTN - Trinh
Thứ	5	15h50-16h35	Mĩ thuật - Thuộc	Mĩ thuật - Thuộc		Toán - Liêm	LS-ĐL - Quý	GDTC-Sang	GDCD-Bình	Toán - Thanh	Anh - Thư	KHTN - Trinh	
SÁU 23/10	1	12h30-13h15	KHTN - Trinh	Toán - Liêm	KHTN- Nhàn	N.văn- Hạnh	Anh - Thư	N.văn - Lộc				N. văn - P.Thảo	Anh - Vân
	2	13h15-14h00	KHTN - Trinh	Toán - Liêm	KHTN- Nhàn	N.văn- Hạnh	Anh - Thư	N.văn - Lộc				N. văn - P.Thảo	Anh - Vân
	3	14h15-15h00	N.văn- Hạnh	KHTN - Trinh	HĐTN-HN3-Liêm	KHTN- Thành	N.văn - Lộc	Anh - Thư				Anh - Vân	N. văn - P.Thảo
	4	15h00-15h45	N.văn- Hạnh	KHTN - Trinh	Toán - Liêm	KHTN- Thành	N.văn - Lộc	Toán - Phượng				Anh - Vân	N. văn - P.Thảo
	5	15h50-16h35	HĐTN-HN3- Trinh	Anh - Vân		HĐTN-HN3-Hạnh	HĐTN-HN3-Lộc	Toán - Phượng					
Thứ	**Tiết**	**Thời gian**	**6.1 (P1)**	**6.2 (P2)**	**6.3 (P3)**	**7.1 (P4)**	**7.2 (P8)**	**7.3 (P15)**	**8.1 (P5)**	**8.2 (P6)**	**8.3 (P7)**	**9.1 (P13)**	**9.2 (P14)**
BẢY 24/10													
Thứ	**Tiết**	**Thời gian**	**6.1 (P1)**	**6.2 (P2)**	**6.3 (P3)**	**7.1 (P4)**	**7.2 (P8)**	**7.3 (P15)**	**8.1 (P5)**	**8.2 (P6)**	**8.3 (P7)**	**9.1 (P13)**	**9.2 (P14)**

THỜI KHOÁ BIỂU BUỔI SÁNG THPT - KHỐI 10 - TUẦN 8

(Áp dụng từ 19/10 - 24/10/2026)

Thứ	Tiết	Thời gian	10.1 (P15)	10.2 (P14)	10.3 (P1)	10.4 (P2)	10.5 (P3)	10.6 (P4)
HAI 19/10	1	7h00-7h45	HĐTN-HN1- Hoàng	HĐTN-HN1- Tiên	HĐTN-HN1- V.Nguyên	HĐTN-HN1- Phương	HĐTN-HN1- Liêl	HĐTN-HN1- Thịnh
	2	7h45-8h30	HĐTN-HN2- Hoàng	HĐTN-HN2- Tiên	HĐTN-HN2- V.Nguyên	HĐTN-HN2- Phương	HĐTN-HN2- Liêl	HĐTN-HN2- Thịnh
	3	9h00-9h45	HĐTN-HN3- V.Nguyên	HĐTN-HN3- V.Nguyên	Tin-ICDL-M.Tâm	Địa - Liêl	Công nghệ - Thịnh	Anh - P.Trang
	4	9h45-10h30	Sử - Hiệp	Sử - Hiệp	Tin-ICDL-M.Tâm	Địa - Liêl	Công nghệ - Thịnh	Ngữ văn - Phương
	5	10h35-11h20	C.đề Lý - Chung	Tin - M. Tâm	Sử - Hiệp	Sử - Hiệp	C.đề Địa - Liêl	Ngữ văn - Phương
BA 20/10	1	7h00-7h45	Lý - Chung	Toán - Hiếu	Lý - V. Nguyên	Anh - P.Trang	GDKT-PL-L.Trang	Ngữ văn - Phương
	2	7h45-8h30	Lý - Chung	Toán - Hiếu	Lý - V. Nguyên	Anh - P.Trang	GDKT-PL-L.Trang	Ngữ văn - Phương
	3	9h00-9h45	Anh - Tiên	Lý - V. Nguyên	Toán - Hiếu	GDKT-PL-L.Trang	Ngữ văn - Phương	Anh - P.Trang
	4	9h45-10h30	Anh - Tiên	Lý - V. Nguyên	Toán - Hiếu	GDKT-PL-L.Trang	Ngữ văn - Phương	Anh - P.Trang
	5	10h35-11h20	C.đề Hóa - Nhàn		Tin - M.Tâm	HĐTN-HN3- Phương	Anh - P.Trang	HĐTN-HN3- Phương
TƯ 21/10	1	7h00-7h45	Hoá - Nhàn	Ngữ văn- Tuyết	Anh - Tiên	Ngữ văn - Phương	Địa - Liêl	Tin-ICDL-Thông
	2	7h45-8h30	Hoá - Nhàn	Ngữ văn- Tuyết	Anh - Tiên	Ngữ văn - Phương	Địa - Liêl	Tin-ICDL-Thông
	3	9h00-9h45	Anh - Tiên	C.đề Hóa - Vũ	Ngữ văn- Tuyết	Tin-ICDL-Thông	Anh - P.Trang	Địa - Liêl
	4	9h45-10h30	Ngữ văn- Tuyết	Anh - Tiên	C.đề Lý - V. Nguyên	Tin-ICDL-Thông	Anh - P.Trang	Địa - Liêl
	5	10h35-11h20	Toán - Hiếu	C.đề Lý - V. Nguyên	Ngữ văn- Tuyết	C.đề Địa - Liêl	HĐTN-HN3- H.Hiệp	
NĂM 22/10	1	7h00-7h45	Ngữ văn- Tuyết	Tin-ICDL-M.Tâm	Hóa - Vũ	Ngữ văn - Phương	Toán- Tùng	Công nghệ - Thịnh
	2	7h45-8h30	Ngữ văn- Tuyết	Tin-ICDL-M.Tâm	Hóa - Vũ	Ngữ văn - Phương	Toán- Tùng	Công nghệ - Thịnh
	3	9h00-9h45	Tin-ICDL-M.Tâm	Hoá - Vũ	Toán - Hiếu	Công nghệ - Thịnh	GDTC - An	Toán- Tùng
	4	9h45-10h30	Tin-ICDL-M.Tâm	Hóa - Vũ	Toán - Hiếu	Công nghệ - Thịnh	GDTC - An	Toán- Tùng
Thứ	5	10h35-11h20	Toán - Hiếu	Ngữ văn- Tuyết	Anh - Tiên		Sử - Hiệp	Sử - Hiệp
SÁU 23/10	1	7h00-7h45	Sinh - Yến	Anh - Tiên	GDTC - An	Toán - Tùng	Tin-ICDL-Thông	GDKT-PL-L.Trang
	2	7h45-8h30	Sinh - Yến	Anh - Tiên	GDTC - An	Toán - Tùng	Tin-ICDL-Thông	GDKT-PL-L.Trang
	3	9h00-9h45	Toán - Hiếu	Sinh - Yến	Tin - M.Tâm	GDTC - An	Ngữ văn - Phương	Toán- Tùng
	4	9h45-10h30	Toán - Hiếu	Sinh - Yến	Công nghệ - Trà	GDTC - An	Ngữ văn - Phương	Toán- Tùng
Thứ	5	10h35-11h20		Tin - M. Tâm	Công nghệ - Trà			C.đề Địa - Liêl
BẢY 24/10	1							
	2							
	3							
	4							
	5							
Thứ	Tiết	Thời gian	10.1 (P15)	10.2 (P14)	10.3 (P1)	10.4 (P2)	10.5 (P3)	10.6 (P4)

THỜI KHOÁ BIỂU BUỔI SÁNG THPT - KHỐI 11,12 - TUẦN 8

(Áp dụng từ 19/10 - 24/10/2026)

Thứ	Tiết	Thời gian	11.1 (P5)	11.2 (P6)	11.3 (P7)	11.4 (P8)	12.1 (P9)	12.2 (P10)	12.3 (P11)	12.4 (P12)
HAI 19/10	1	7h00-7h45	HĐTN-HN1- Yến	HĐTN-HN1- Vũ	HĐTN-HN1- Tuấn	HĐTN-HN1- An	HĐTN-HN1- Chung	HĐTN-HN1- Tuyết	HĐTN-HN1- Nguyên	HĐTN-HN1-L.Trang
	2	7h45-8h30	HĐTN-HN2- Yến	HĐTN-HN2- Vũ	HĐTN-HN2- Tuấn	HĐTN-HN2- An	HĐTN-HN2- Chung	HĐTN-HN2- Tuyết	HĐTN-HN2- Nguyên	HĐTN-HN2-L.Trang
	3	9h00-9h45	Hoá - Vũ	Sinh - Yến	C.đề GDKT-PL-l.Trang	Anh - Tiên	Ngữ văn- Tuyết	Lý - Chung	Ngữ văn- Quyên	Toán- Nguyên
	4	9h45-10h30	Hóa - Vũ	Sinh - Yến	Anh - Tiên	C.đề GDKT-PL-l.Trang	Anh - P.Trang	Lý - Chung	Ngữ văn- Quyên	Toán- Nguyên
	5	10h35-11h20	C.đề Lý - V. Nguyên	C.đề Hóa - Vũ	Anh - Tiên		Anh - P.Trang		GDĐP - Tâm	Ngữ văn- Quyên
BA 20/10	1	7h00-7h45	Toán- Nguyên	Anh - Tiên	Tin - M. Tâm	Công nghệ - Thịnh	Hoá - Nhàn	Sử - Hiệp	Sinh - Yến	Ngữ văn- Quyên
	2	7h45-8h30	Toán- Nguyên	Anh - Tiên	Tin - M. Tâm	Công nghệ - Thịnh	Hoá - Nhàn	Sử - Hiệp	Sinh - Yến	Ngữ văn- Quyên
	3	9h00-9h45	Sinh - Yến	Toán- Nguyên	Công nghệ - Thịnh	Tin - M. Tâm	Sử - Hiệp	Hoá - Nhàn	Ngữ văn- Quyên	Địa - Liêl
	4	9h45-10h30	Sinh - Yến	Toán- Nguyên	Công nghệ - Thịnh	Tin - M. Tâm	Sử - Hiệp	Hoá - Nhàn	Lý - Chung	Địa - Liêl
	5	10h35-11h20	Anh - Tiên	C.đề Lý - V. Nguyên	Ngữ văn- Quyên		Lý - Chung			
TƯ 21/10	1	7h00-7h45	GDTC - An	Hóa - Vũ	Sử - Hiệp	Toán - Hiếu	Toán- Tùng	GDQP-AN-Tuấn	Toán- Nguyên	GDKT-PL-L.Trang
	2	7h45-8h30	GDTC - An	Hóa - Vũ	Sử - Hiệp	Toán - Hiếu	Toán- Tùng	GDQP-AN-Tuấn	Toán- Nguyên	GDKT-PL-L.Trang
	3	9h00-9h45	Ngữ văn - Phương	GDTC - An	Toán - Hiếu	Sử - Hiệp	GDQP-AN-Tuấn	Toán- Tùng	Hoá - Nhàn	Toán- Nguyên
	4	9h45-10h30	C.đề Hóa - Vũ	GDTC - An	Toán - Hiếu	Sử - Hiệp	GDQP-AN-Tuấn	Toán- Tùng	Hoá - Nhàn	Toán- Nguyên
	5	10h35-11h20			HĐTN-HN3- Tuấn		GDĐP - Tâm	Hoá - Nhàn	Anh - P.Trang	
NĂM 22/10	1	7h00-7h45	Anh - Tiên	Sử - Hiệp	Toán - Hiếu	Ngữ văn- Quyên	Sinh - Yến	Anh - P.Trang	Lý - Chung	C.đề GDKT-PL-l.Trang
	2	7h45-8h30	Anh - Tiên	Sử - Hiệp	Toán - Hiếu	Ngữ văn- Quyên	Sinh - Yến	Anh - P.Trang	Lý - Chung	C.đề GDKT-PL-l.Trang
	3	9h00-9h45	Sử - Hiệp	Anh - Tiên	Ngữ văn- Quyên	GDKT-PL-L.Trang	Lý - Chung	Ngữ văn- Tuyết	Toán- Nguyên	Anh - P.Trang
	4	9h45-10h30	Sử - Hiệp	Ngữ văn- Quyên	Anh - Tiên	GDKT-PL-L.Trang	Lý - Chung	Sinh - Yến	Toán- Nguyên	Anh - P.Trang
Thứ	5	10h35-11h20	GDQP-AN-Tuấn	GDQP-AN-Tuấn			Anh - P.Trang	Sinh - Yến	GDĐP - Tâm	Ngữ văn- Quyên
SÁU 23/10	1	7h00-7h45	Ngữ văn - Phương	Toán- Nguyên	Địa - Liêl	Toán - Hiếu	Tin - M. Tâm	Anh - P.Trang	Sử - Hiệp	Công nghệ - Trà
	2	7h45-8h30	Ngữ văn - Phương	Toán- Nguyên	Địa - Liêl	Toán - Hiếu	Tin - M. Tâm	Ngữ văn- Tuyết	Sử - Hiệp	Công nghệ - Trà
	3	9h00-9h45	Toán- Nguyên	Ngữ văn- Quyên	GDKT-PL-L.Trang	Địa - Liêl	Hoá - Nhàn	Ngữ văn- Tuyết	Anh - P.Trang	Sử - Hiệp
	4	9h45-10h30	Toán- Nguyên	Ngữ văn- Quyên	GDKT-PL-L.Trang	Địa - Liêl	Ngữ văn- Tuyết	GDĐP - Tâm	Anh - P.Trang	Sử - Hiệp
Thứ	5	10h35-11h20			GDQP-AN-Tuấn	GDQP-AN-Tuấn	Ngữ văn- Tuyết	GDĐP - Tâm	Hoá - Nhàn	Anh - P.Trang
BẢY 24/10	1	7h00-7h45							Sinh - Yến-BDHSG	
	2	7h45-8h30							Sinh - Yến-BDHSG	
	3	9h00-9h45					Hoá - Nhàn-BDHSG			
	4	9h45-10h30					Hoá - Nhàn-BDHSG			
	5	10h35-11h20								
Thứ	Tiết	Thời gian	11.1 (P5)	11.2 (P6)	11.3 (P7)	11.4 (P8)	12.1 (P9)	12.2 (P10)	12.3 (P11)	12.4 (P12)

THỜI KHOÁ BIỂU BUỔI CHIỀU THPT KHỐI 10 - TUẦN 8

(Áp dụng từ 19/10 - 24/10/2026)

Thứ	Tiết	Thời gian	10.1	10.2	10.3	10.4	10.5	10.6
			10.1	**10.2 (PHT)**	**10.3 (P10)**	**10.4 (P11)**	**10.5**	**10.6**
HAI	2	13h15-14h00	Tin - M.Tâm	Toán - Hiếu	C.đề Hóa - Vũ	Anh - P.Trang		Tin - Thông
19/10	3	14h15-15h00	Tin - M.Tâm	Toán - Hiếu	HĐTN-HN3- V.Nguyên	Anh - P.Trang		Tin - Thông
	4	15h00-15h45			Ngữ văn- Tuyết			
	5	15h50-16h35						
			10.1	**10.2**	**10.3 (PHT)**	**10.4 (PHT)**	**10.5**	**10.6**
BA	2	13h15-14h00						
20/10	3	14h15-15h00						
	4	15h00-15h45						
	5	15h50-16h35						
			10.1 (P9)	**10.2 (P9)**	**10.3**	**10.4**	**10.5**	**10.6**
TƯ	2	13h15-14h00						GDTC - An
21/10	3	14h15-15h00						GDTC - An
	4	15h00-15h45						
	5	15h50-16h35						
			10.1 (P9)	**10.2 (P10)**	**10.3 (P11)**	**10.4 (PHT)**	**10.5 (PHT)**	**10.6**
NĂM	2	13h15-14h00				Tin - Thông	Toán- Tùng	
22/10	3	14h15-15h00				Tin - Thông	Toán- Tùng	
	4	15h00-15h45				Toán- Tùng	Tin - Thông	
Thứ	5	15h50-16h35				Toán- Tùng	Tin - Thông	
			10.1	**10.2 (P9)**	**10.3 (PHT)**	**10.4 (P9)**	**10.5 (P10)**	**10.6 (P11)**
SÁU	2	13h15-14h00		GDTC - Hoàng				
23/10	3	14h15-15h00	GDQP-AN-Tuấn	GDTC - Hoàng				
	4	15h00-15h45	GDTC - Hoàng	GDQP-AN-Tuấn				
	5	15h50-16h35	GDTC - Hoàng					
Thứ	**Tiết**	**Thời gian**	**10.1**	**10.2**	**10.3**	**10.4**	**10.5**	**10.6**
Thứ	**Tiết**	**Thời gian**	**10.1**	**10.2**	**10.3**	**10.4**	**10.5**	**10.6**

THỜI KHOÁ BIỂU BUỔI CHIỀU THPT KHỐI 11,12 - TUẦN 8

(Áp dụng từ 19/10 - 24/10/2026)

Thứ	Tiết	Thời gian	11.1	11.2	11.3	11.4	12.1	12.2	12.3	12.4
			11.1 (P9)	**11.2 (P9)**	**11.3 (P10)**	**11.4 (P10)**	**12.1 (P9)**	**12.2 (P9)**	**12.3 (P12)**	**12.4 (P12)**
HAI	2	13h15-14h00							GDTC - Hoàng	GDQP-AN-Tuấn
19/10	3	14h15-15h00							GDTC - Hoàng	GDQP-AN-Tuấn
	4	15h00-15h45						Tin - M.Tâm	GDQP-AN-Tuấn	GDTC - Hoàng
	5	15h50-16h35						Tin - M.Tâm	GDQP-AN-Tuấn	GDTC - Hoàng
			11.1 (P11)	**11.2 (P12)**	**11.3 (P10)**	**11.4 (P10)**	**12.1 (P9)**	**12.2 (P9)**	**12.3 (P11)**	**12.4 (P12)**
BA	2	13h15-14h00	GDĐP - Liêl	Lý - V. Nguyên			Toán- Tùng	GDTC - Hoàng		Tin - M.Tâm
20/10	3	14h15-15h00	GDĐP - Liêl	Lý - V. Nguyên			Toán- Tùng	GDTC - Hoàng		Tin - M.Tâm
	4	15h00-15h45	Lý - V. Nguyên	GDĐP - Liêl			GDTC - Hoàng	Toán- Tùng	Tin - M.Tâm	
	5	15h50-16h35	Lý - V. Nguyên	GDĐP - Liêl			GDTC - Hoàng	Toán- Tùng	Tin - M.Tâm	
			11.1 (P10)	**11.2 (P10)**	**11.3 (P10)**	**11.4 (P11)**	**12.1 (P9)**	**12.2**	**12.3 (P11)**	**12.4 (P12)**
TƯ	2	13h15-14h00		Tin - M.Tâm	Ngữ văn- Quyên		Lý - Chung-BDHSG	Lý-V.Nguyên-MTCT		Địa - Liêl -BDHSG
21/10	3	14h15-15h00		Tin - M.Tâm	Ngữ văn- Quyên	Anh - Tiên	Lý - Chung-BDHSG	Lý-V.Nguyên-MTCT		Địa - Liêl -BDHSG
	4	15h00-15h45			Anh - Tiên (BDHSG)	Ngữ văn- Quyên				Sử - Hiệp -BDHSG
	5	15h50-16h35			Anh - Tiên (BDHSG)	Ngữ văn- Quyên				Sử - Hiệp -BDHSG
			11.1 (P9)	**11.2 (P10)**	**11.3 (P12)**	**11.4 (P9)**	**12.1**	**12.2 (P10)**	**12.3**	**12.4 (P12)**
NĂM	2	13h15-14h00							HĐTN-HN3- Tuyết	HĐTN-HN3- Tuyết
22/10	3	14h15-15h00							HĐTN-HN3- Tuyết	HĐTN-HN3- Tuyết
	4	15h00-15h45				N.văn-Tuyết-BDHSG				
Thứ	5	15h50-16h35				N.văn-Tuyết-BDHSG				
			11.1 (P11)	**11.2 (P10)**	**11.3 (P10)**	**11.4 (P10)**	**12.1 (P9)**	**12.2**	**12.3 (P11)**	**12.4 (P12)**
SÁU	2	13h15-14h00			GDTC - An	GDĐP - Liêl	HĐTN-HN3- Tuyết	HĐTN-HN3- Tuyết		(Bồi dưỡng HSG)
23/10	3	14h15-15h00	Hoá - Nhàn-BDHSG		GDTC - An	GDĐP - Liêl	HĐTN-HN3- Tuyết	HĐTN-HN3- Tuyết		GDKT-PL-L.Trang
	4	15h00-15h45	Hoá - Nhàn-BDHSG		GDĐP - Liêl	GDTC - An	GDĐP - Tâm			GDKT-PL-L.Trang
	5	15h50-16h35			GDĐP - Liêl	GDTC - An				
Thứ	**Tiết**	**Thời gian**	**11.1**	**11.2**	**11.3**	**11.4**	**12.1**	**12.2**	**12.3**	**12.4**
Thứ	**Tiết**	**Thời gian**	**11.1**	**11.2**	**11.3**	**11.4**	**12.1**	**12.2**	**12.3**	**12.4**